

Bản án số: 435/2020/HS-PT

Ngày 23 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Bùi Kim Rết;

Bà Trần Thị Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Út - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 345/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Văn Đ; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2020/HS-ST ngày 23-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr.

- Bị cáo có kháng cáo: Bùi Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1995 tại Hà Tĩnh; Giấy chứng minh nhân dân số: 27289099X do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 28-7-2017; nơi đăng ký thường trú: Khu phố L, thị trấn D, huyện Th, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú (gia đình bảo lãnh): Tổ T, Khu phố B, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân, đã bị kỷ luật bằng hình thức tước danh hiệu Công an nhân dân (Quyết định số: 3853/QĐ-CAT-PX01 ngày 15-11-2019 của Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai); trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Ngh và bà Võ Thị T; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Nguyễn Hữu Phước không có kháng cáo và không có kháng nghị liên quan đến họ; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào ngày 20/10/2018, tại Khu phố E, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai, xảy ra vụ án sử dụng vũ khí quân dụng trái phép và gây rối trật tự công cộng. Ngày 26/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tr ra Quyết định khởi tố vụ án. Quá trình điều tra vụ án trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện, Dương Trường S và Bùi Văn Đ là chiến sỹ nghĩa vụ, công tác tại Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp - Công an huyện Tr, đã đưa điện thoại cho các đối tượng đang bị giam giữ, để liên lạc với các đối tượng bên ngoài, nhằm thống nhất lời khai, đối phó với Cơ quan Cảnh sát điều tra trong việc điều tra vụ án. Công an huyện Tr đã tiến hành thu giữ, kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8, số thuê bao 0967.523.23X của Dương Trường S; thu giữ, kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone6, số thuê bao 0392.373.53X của Bùi Văn Đ. Qua đó, phát hiện nhiều tin nhắn điện thoại liên quan đến việc đánh bạc giữa Dương Trường S, Bùi Văn Đ và Nguyễn Hữu Ph.

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018, tại Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp - Công an huyện Tr, Dương Trường S và Nguyễn Hữu Ph biết Bùi Văn Đ có nhu cầu đánh bạc, dưới hình thức cá độ đá bóng trên mạng; S thông qua một người bạn tên “Culi” và Ph thông qua 1 người bạn tên “Đức An Viễn”, để lấy các tài khoản đánh bạc trên mạng cá độ “bong88”. Mỗi tài khoản có 400 điểm, tương ứng với số tiền từng điểm từ 5.000 đồng đến 50.000 đồng (tùy từng tài khoản); sau đó, cung cấp cho Đ thông qua tin nhắn điện thoại, để Đ cung cấp các tài khoản này cho người khác tham gia đánh bạc trên mạng, còn S và Ph làm trung gian, giao nhận tiền thắng, thua đánh bạc. Đ, “Đức An Viễn” và “Culi” thỏa thuận, thứ Hai hàng tuần sẽ tính tổng số tiền thắng, thua và giao nhận tiền.

Nguyễn Hữu Ph đã cung cấp cho Bùi Văn Đ 05 tài khoản đánh bạc qua mạng (có 04 tài khoản hoạt động và 01 tài khoản bị lỗi). Kết quả đánh bạc vào ngày 12/11/2018, Đ thắng số tiền 23.600.000 đồng; ngày 19/11/2018, Đ thắng số tiền 38.100.000 đồng; ngày 26/11/2018, Đ thua số tiền 8.560.000 đồng; ngày

03/12/2018, Đ thắng số tiền 1.554.600 đồng. Ph là người trung gian, giao nhận tiền thắng, thua giữa Đ và “Đức An Viễn”; Ph đã giao số tiền đánh bạc ngày 12/11/2018 và ngày 19/11/2018 cho Đ là 61.700.000 đồng; những lần đánh bạc sau chưa giao tiền cho nhau, Ph không nhận tiền hoa hồng của hai bên. Các tài khoản này, Đ giao lại cho Phan Văn Th tham gia đánh bạc ngày 19/11/2018 với số tiền 250.000 đồng; ngày 26/11/2018, với số tiền 3.700.000 đồng; ngày 03/12/2018, với số tiền 1.170.000 đồng. Phan Hữu Ng, Bùi Văn Nh và một người sử dụng số điện thoại 036.581.849X (không rõ nhân thân, lai lịch), để những người này tham gia đánh bạc trên mạng với “Đức An Viễn”, Đ là người trung gian giao nhận tiền thắng, thua giữa những người này với Ph. Đ không nhận tiền hoa hồng của hai bên.

Dương Trường S đã cung cấp cho Đ 04 tài khoản đánh bạc qua mạng. Kết quả đánh bạc vào ngày 26/11/2018, Đ thua số tiền 2.820.000 đồng; ngày 03/12/2018, Đ thua số tiền 2.657.900 đồng; ngày 10/12/2018, Đ thắng số tiền 374.140 đồng (lần này chưa chi trả tiền thắng, thua thì bị phát hiện và thu giữ điện thoại). Riêng 02 lần trước, S đã giao tiền Đ thua cho người tên “Culi” và được hưởng hoa hồng số tiền 450.000 đồng.

2. Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8, số IMEI 1: 358059081714408, số IMEI 2: 358060081714406 gắn sim số 0967.523.23X và số tiền thu lợi bất chính 450.000 đồng của Dương Trường S.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101, số IMEI 1: 359069049596200, số IMEI2 : 359069049596218 gắn sim số 0937.50585X của Dương Trường S không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Dương Trường S.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 số IMEI 355789071091523, gắn sim số 039.237.353X của Bùi Văn Đ.

- 01 thiết bị lưu trữ USB nhãn hiệu Kingston, chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động Samsung Galaxy S8 và Nokia 101 của Dương Trường S.

- 01 thiết bị lưu trữ USB nhãn hiệu Kingston chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động Apple Iphone 6 của Bùi Văn Đ.

- 01 sim điện thoại số seri 898404800 00493 47945 của Phan Văn Th dùng đánh bạc với Bùi Văn Đ.

- Các bị cáo Bùi Văn Đ và Nguyễn Hữu Ph, mỗi bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 3.000.000 đồng; tổng cộng 6.000.000 đồng.

3. Nội dung khác có liên quan:

Vào thời điểm tháng 6/2018, khi đang tham gia huấn luyện tại Trung tâm Huấn luyện và Bồi dưỡng nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai, Bùi Văn Đ còn trực tiếp tham gia đánh bạc bằng hình thức cá độ đá bóng qua mạng với Nguyễn Văn H và Vũ Văn H, với số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0987.452.65X (không rõ nhân thân, lai lịch), với số tiền đánh bạc từ 2.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng một ngày; một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0909.066.32X (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 13.500.000 đồng vào ngày 6/10/2018. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan đến hành vi đánh bạc trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố L để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi của Dương Trường S và Phan Văn Th tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt hành chính.

Đối với hành vi của đối tượng có tên “Culi”, “Đức An Viễn”, Phan Hữu Ng, Bùi Văn Nh và một người sử dụng số điện thoại 036.581.849X tham gia đánh bạc hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra, tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, xử lý sau.

4. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2020/HS-ST ngày 23-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn Đ và Nguyễn Hữu Ph phạm tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đ 01 năm tù và bị cáo Ph 08 tháng tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

5. Kháng cáo:

Ngày 03-8-2020, bị cáo Bùi Văn Đ kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị được hưởng án treo.

6. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; quyết định hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm đã nêu. Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018, bị cáo Bùi Văn Đ cùng với Nguyễn Hữu Ph, đã làm trung gian, cung cấp các tài khoản cho các đối tượng khác, đánh bạc trái phép bằng hình thức sử dụng mạng internet vào ngày 12/11/2018, với số tiền 23.600.000 đồng; ngày 19/11/2018, với số tiền 38.100.000 đồng và ngày 26/11/2018, với số tiền 8.560.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhiều lần, thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Cấp sơ thẩm xác định: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực hợp tác với các cơ quan tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; tự nguyện nộp một phần tiền thu lợi bất chính. Bị cáo Đ có ông ngoại là người có công với Nhà nước. Các tình tiết nêu trên được quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hiện nay, chưa có văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn cụ thể đối với tình tiết “đã tích cực hợp tác với các cơ quan tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án”, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Theo nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm, cần tham khảo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết số: 01/2016/NQ-HĐTP

ngày 30-6-2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tiểu mục 3 Mục 1 Văn bản số: 212/TANDTC-PC ngày 13-9-2019 của Tòa án nhân dân tối cao, để áp dụng cho chặt chẽ, phù hợp và cần chú ý đến tình tiết: *“phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới”*. Về vấn đề này, cấp sơ thẩm cần lưu ý và rút kinh nghiệm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn Đ không cung cấp tình tiết nào khác.

2.3. Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá vai trò đồng phạm và mức độ hành vi phạm tội, quyết định mức án dưới khung hình phạt là đã xem xét và giảm nhẹ rất nhiều cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết đặc biệt nào mới; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2020/HS-ST ngày 23-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Bùi Văn Đ vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí:

Bị cáo Bùi Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu Ph, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Nhà Tạm giữ - Công an huyện Tr;
- Tòa án nhân dân huyện Tr;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tr;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Tr;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tr;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành

